

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HOÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2019/HS-ST
Ngày 19 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Nghĩa**

Thẩm phán : Ông **Nguyễn Tuấn Long**

Các Hội thẩm nhân dân : 1. Ông **Mai Gia Cát**

2. Ông **Trần Văn Thành**

3. Ông **Võ Ngọc Ánh.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phùng Tấn Đạt** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông **Trương Quang Trung** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 100/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với:

- *Bị cáo:* **Đỗ Xuân B** (tên gọi khác: **C**), sinh năm 1993, tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Ngọc L và bà Thái Thị H; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 19/7/2019; Tạm giam ngày 25/7/2019: Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Trần Quốc T**, Luật sư, Văn phòng luật sư T, Đoàn luật sư Khánh Hòa: Có mặt;

- *Bị hại:* Anh **Mai Kỳ N**, sinh năm 1974; Nơi cư trú: 24 đường L, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa: Vắng mặt;

- Người làm chứng:

1. Phạm Ngọc V: Vắng mặt;

2. Phan Xuân H: Vắng mặt;

3. Lê Xuân V: Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19 tháng 7 năm 2019, anh Mai Kỳ N (là chủ nhà đang xây dựng tại phường L, thành phố N) cùng anh Phạm Ngọc V (người quản lý công trình) vào nhà để kiểm tra tiến độ công trình. Khi đi thang máy xuống tầng trệt, gặp Đỗ Xuân B (là người được anh Lê Xuân V – người có hợp đồng gia công vật liệu gỗ với anh N thuê làm thợ gia công vật dụng đồ gỗ cho nhà anh N) đang ngồi gần thang máy nên anh N hỏi: Mà làm gì ở đây? Thấy B không trả lời, anh N nói: Mà không có việc gì làm thì biến đi chỗ khác, rồi tiếp tục đi kiểm tra công trình. Tức giận vì bị chửi, B đi ra cầu thang bộ lên tầng 6 (khu vực B đang thi công) lấy 01 cây đục gỗ lưỡi bằng kim loại dài khoảng 25cm rồi đi xuống tầng trệt tìm anh N nhưng không thấy nên ngồi đợi.

Sau khi đi kiểm tra, anh N và anh V vào thang máy xuống tầng trệt. Khi cửa thang máy vừa mở thì B đi đến cầm đục gỗ đâm vào vùng cổ trái của anh N rồi bỏ chạy theo cầu thang bộ lên tầng 06 lấy thêm 01 cây đục gỗ khác cầm trên tay cố thủ trong phòng. Công an phường L cùng người dân đã không chế bắt được B và thu giữ 02 cái đục, trong đó có 01 cái B dùng đâm anh N.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 308/TgT ngày 21/10/2019, Trung tâm Pháp y, Sở Y tế Khánh Hòa kết luận anh Mai Kỳ N bị: Vết thương gây rách tĩnh mạch cảnh trái, đứt nhánh thần kinh VII; đã được phẫu thuật khâu phục hồi tĩnh mạch cảnh trái bằng tĩnh mạch hiển tự thân; hiện tại ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 27%.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Do bức tức việc anh N chửi bị cáo nên bị cáo đã dùng chiếc đục gỗ có lưỡi bằng kim loại đâm anh N như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy ăn năn hối hận về việc làm của mình đã tác động gia đình gặp bị hại để bồi thường, khắc phục hậu quả thay cho bị cáo nhưng bị hại thấy gia đình bị cáo khó khăn nên không nhận.

Tại Cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Mai Kỳ N trình bày: Việc anh bị bị cáo gây thương tích đúng như diễn biến nêu tại bản cáo trạng. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo có gặp anh xin bồi thường để khắc phục hậu quả nhưng anh không nhận và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự và đề nghị xem xét xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKSKH-P1 ngày 29/10/2019, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố Đỗ Xuân B về tội “Giết người” (đối với hành vi dùng đục gỗ có lưỡi bằng kim loại đâm vào vùng cổ trái của anh Mai Kỳ N làm anh N bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 27%) theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phát biểu tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo tù 08 đến 10 năm tù và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét các tình tiết: Bị cáo chỉ học đến lớp 02/12 nên nhận thức có phần hạn chế. Sau khi phạm tội đã nhờ gia đình đến xin lỗi bị hại, bồi thường để khắc phục hậu quả, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hậu quả chết người chưa xảy ra nên bị cáo phạm tội chưa đạt. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 và Điều 57 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị hại và những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, phiên tòa tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người làm chứng theo quy định tại các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Cơ quan điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật sư, bị cáo, bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập được nên có cơ sở xác định: Vào ngày 19/7/2019, chỉ vì lời nói thiếu nhã nhặn của bị hại, bị cáo đã dùng đục gỗ có lưỡi bằng kim loại (là hung khí nguy hiểm) đâm vào vùng cổ trái (vùng trọng yếu trên cơ thể) của bị hại gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 27%. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo về tội “Giết người”, thuộc trường hợp phạm tội có tính chất côn đồ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường cao độ tính mạng, sức khỏe của bị hại nên phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Việc áp dụng hình phạt tù để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung là cần thiết. Tuy nhiên, bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã tỏ ra ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo, có thiện chí tác động gia đình bồi thường cho bị hại để khắc phục hậu quả, hậu quả chết người chưa xảy ra nên Hội đồng xét xử căn cứ các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 15 và Điều 57 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xét.

[6] Vật chứng: 01 dụng cụ đục gỗ dài khoảng 25cm, cán gỗ, lưỡi kim loại màu trắng có dính chất màu đỏ, 01 dụng cụ đục gỗ dài khoảng 25cm, cán gỗ, lưỡi kim loại màu đen do Cơ quan điều tra đã thu giữ (đã được chuyển cho Cơ

quan Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa theo Quyết định chuyển vật chứng số 37/QĐ-VKSKH-P1 ngày 29/10/2019 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2019) cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm n Khoản 1 Điều 123, các Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điều 15 và Điều 57 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Đỗ Xuân B 09 (chín) năm tù về tội “Giết người”; Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (19/7/2019).

2. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) dụng cụ đục gỗ dài khoảng 25cm, cán gỗ, lưỡi kim loại màu trắng có dính chất màu đỏ; 01 (một) dụng cụ đục gỗ dài khoảng 25cm, cán gỗ, lưỡi kim loại màu đen (theo Quyết định chuyển vật chứng số 37/QĐ-VKSKH-P1 ngày 29/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa ngày 04/11/2019).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 61, Điều 62 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự,
Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Thời hạn kháng cáo đối với bị hại (vắng mặt tại phiên tòa) là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Vụ GDKT 1;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THA DS tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Thị Nghĩa

